

TRỒNG NHÂN THIỆN ĐƯỢC QUẢ THIỆN

Tập 17

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 6 năm 1997

Địa điểm: Thư viện Phật giáo Hoa Tạng Cảnh Mỹ Đài Bắc

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chào tất cả quý vị khán giả!

Hôm nay, chúng ta bàn về điều cấp bách cần thiết của xã hội hiện đại này, đó chính là Phật pháp. Trước đây đại sư Âu Dương Cán Vô từng diễn giảng tại Đại học Trung Sơn Đệ Tứ, chủ đề bài giảng của ngài là: “Phật pháp không phải tôn giáo, không phải triết học, mà là điều thời nay cần đến.” Từ khi ngài nói lời ấy đến nay đã hơn nửa thế kỷ rồi, ngài giảng vào năm Dân Quốc thứ 12. Đến hôm nay chúng ta ở mỗi một quốc gia khu vực trên thế giới, những gì nhìn thấy được, những gì nghe thấy được, đều thấu hiểu sâu sắc tính chính xác trong câu nói này của đại sư Âu Dương, khẳng định Phật pháp là điều tất cả đại chúng cần đến, là điều xã hội cần đến, là điều thế giới này cần đến, chỉ có Phật pháp mới có thể đem lại hạnh phúc cho cá nhân, mỹ mãn cho gia đình, hài hòa cho xã hội, hòa bình cho thế giới. Phật pháp đã cấp bách cần thiết như vậy, nhưng rất đáng tiếc người hoằng pháp lại quá ít, người thực sự có thể phát tâm hoằng pháp chính là ân nhân của đại chúng. Cho nên trong nhiều năm qua, tôi luôn ở khắp nơi khích lệ người trẻ tuổi, khuyên bảo người trẻ tuổi phải phát tâm, thực sự có thể làm được xả mình vì người, xả mình vì pháp, đây tức là Bồ-tát chân thật. Vì pháp là vì pháp giác ngộ chúng sanh, pháp cứu vãn thế đạo nhân tâm, đây chính là Phật pháp. Hiện nay những danh từ, thuật ngữ này của Phật giáo bị đại chúng xã hội hiểu lầm, hiểu sai quá nhiều, cho nên có một số danh tướng, khi giảng giải nhất định phải nói rõ, để tránh phát sanh hiểu lầm.

Hoằng pháp lợi sanh là việc lớn của nhà Phật. Những gì Phật Thích-ca Mâu-ni biểu hiện trong cả đời chính là mô phạm cho chúng ta. Ngài dùng trí tuệ rốt ráo viên mãn để chỉ ra cho chúng sanh một con đường lớn hạnh phúc mỹ mãn. Chính ngài lấy mình làm gương, làm gương mẫu cho chúng ta thấy, quả thật đã biểu hiện ra nhìn thấu. Cái gọi là nhìn thấu, chính là đối với chân tướng của vũ trụ nhân sinh đã triệt để sáng tỏ rồi, đã triệt để hiểu rõ, đây gọi là nhìn thấu. Buông xuống là tâm địa thực sự thanh tịnh, không phải nói buông xuống rồi thì chuyện gì cũng không làm, vậy thì bạn đã hiểu lầm. Buông xuống là buông xuống đúng sai ta người, buông xuống tham sân si mạn, buông xuống vọng tưởng, chấp trước,

gọi là buông xuống là buông những thứ này. Sau đó phục vụ cho tất cả chúng sanh, đây liền gọi là hạnh Bồ-tát.

Hạnh Bồ tát có sáu nguyên tắc, đầu tiên là bố thí. Bố thí chính là xả mình vì người, cống hiến vô điều kiện cho chúng sanh, cống hiến cho xã hội, tận tâm tận lực làm tốt công việc thuộc bổn phận của mình. Chúng ta sống trong xã hội theo phương thức sinh hoạt nào, làm công việc thuộc ngành nghề nào, thì ngay trong hoàn cảnh sống, công việc ngành nghề của mình phải đôn luân tận phận, làm đến rốt ráo viên mãn, làm một tấm gương tốt cho những người đồng hành. Cũng đem đến sự gợi mở tốt nhất cho các ngành nghề khác, khiến họ khi nhìn thấy, nghe thấy có được giác ngộ, có thể noi theo nguyên lý và nguyên tắc này để tu học, làm cho chúng sanh trong mọi ngành nghề, mọi phương thức sinh hoạt khác nhau, đều đạt đến chỗ rốt ráo mỹ mãn, đều đạt được sự hưởng thụ của trí tuệ chân thiện mỹ. Đây là điều Thế Tôn cả đời chỉ dạy chúng ta, biểu hiện cho chúng ta thấy, chúng ta cần phải tỉ mỉ mà thể hội.

Chúng ta lấy “học làm thầy người, thân làm mẫu mực cho đời”, từ góc độ này để đọc kinh Phật, để quan sát sự giáo hóa của Phật, thì sẽ không lạc mất phương hướng, không hiểu sai nghĩa chân thật của Phật. Trong kệ khai kinh nói rất hay: “Nguyên hiểu nghĩa chân thật của Như Lai.” Cho nên chính mình nhất định phải có thái độ tu học tốt đẹp, thì chúng ta mới có thể đạt được lợi ích chân thật từ việc dạy học của đức Phật. Thông thường trong danh từ Phật học nói là “lợi ích thù thắng của Phật pháp”, là nói những điều này.

Người trẻ tiếp xúc với Phật pháp, cũng rất muốn phát tâm, thế nhưng cái tâm ấy lại không phát khởi được. Nguyên nhân là ở đâu? Chúng ta nhất định phải tìm ra nguyên nhân này, sau đó loại bỏ nguyên nhân ấy, thì tự nhiên mọi việc sẽ thuận buồm xuôi gió. Nguyên nhân căn bản luôn không rời khỏi hai loại chấp trước: nhân ngã chấp và pháp ngã chấp. Nhân ngã chấp thì diễn biến thành phiền não chướng, pháp ngã chấp thì diễn biến thành sở tri chướng, hai loại chướng ngại che lấp mất tự tánh của bạn. Đây là lý do vì sao tâm bồ-đề của bạn không thể phát khởi, vì sao tu học kinh điển Phật pháp mà không thể khế nhập. Hay nói cách khác, vì sao không thể hiểu được nghĩa chân thật của Phật, căn bệnh chính là xuất phát từ hai loại chướng ngại này. Cội nguồn của hai loại chướng ngại này chính là hai loại chấp trước.

Những gì Phật pháp nói đến là chân tướng của vũ trụ nhân sinh, đây là một môn học vắn lớn, sâu rộng vô tận! Tuy là một môn học vắn lớn sâu rộng vô tận, nhưng nó có cương lĩnh có thể nắm vững. Nếu bạn nắm bắt được cương lĩnh thì việc tu học sẽ có đường lối. Cương lĩnh này là gì? Chính là nhất tâm, nhất tánh,

tâm tánh là cương lĩnh. Tâm, chúng ta nói là chân tâm, tánh là bản tánh. Mục tiêu tu học của Thiền tông là minh tâm kiến tánh, đây là nắm được tổng cương lĩnh, cho nên việc tu học của Tông môn được gọi là đốn siêu, đốn ngộ. Vì sao hiện nay mọi người tham thiền không thể khai ngộ? Họ biết cương lĩnh này không sai, nhưng họ không nắm được cương lĩnh ấy, như vừa rồi đã nói, họ có hai chướng, họ có hai chấp. Hai chướng, hai chấp không phá trừ, dù giảng cương lĩnh cho bạn nhiều hơn nữa cũng không có tác dụng, nói khó nghe một chút thì chỉ là lời vô ích mà thôi. Vì sao? Vì thuyết pháp không khế cơ, lý không sai, khế lý không khế cơ, Phật gọi đó là “lời dư thừa”. Lời dư thừa, dùng lời ngày nay mà nói chính là lời vô ích.

Những đồng tu có tâm tốt, thật sự mong muốn trong đời này có thể vì Phật Bồ-tát, vì chúng sanh làm một chút việc tốt, bạn không thể không hiểu đạo lý này, không thể không hiểu rõ chân tướng sự thật này. Cho nên tu hành bắt đầu học từ đâu? Từ phát tâm, phát tâm bồ-đề, câu đầu tiên trong Tứ hoằng thệ nguyện là “chúng sanh vô biên thệ nguyện độ”. Bạn phải thật sự phát tâm này, chính là phải phát tâm xả mình vì tất cả chúng sanh. Việc học tập của ta là vì tất cả chúng sanh, cuộc sống của ta cũng là vì tất cả chúng sanh. Vì sao ta phải ăn cơm, vì sao phải sống ở thế gian này? Chính là vì tất cả chúng sanh, tuyệt đối không phải vì chính mình, đây là “chúng sanh vô biên thệ nguyện độ”. Hôm nay ta cầu học, học Phật pháp, nghiêm túc nỗ lực học là vì tất cả chúng sanh, là mong muốn giúp đỡ tất cả chúng sanh khai ngộ. Đương nhiên việc tu học của bạn, nhất định là tự mình khai ngộ trước, sau đó giúp đỡ tất cả chúng sanh khai ngộ. Mục đích chân thật là giúp đỡ tất cả chúng sanh khai ngộ. Vậy thì nói cách khác, tự mình thành tựu, tự mình khai ngộ, tự mình thành Phật, đều là một loại phương tiện, không phải mục đích, mục đích là phổ độ chúng sanh, đạo lý này không thể không sáng tỏ. Sau đó biết được bản thân từng li từng tí là vì tất cả chúng sanh, không có chính mình! Được như vậy thì hai loại chấp trước của bạn mới có thể thoát khỏi.

Bạn học Phật vì sao học không tốt? Khởi tâm động niệm đều vì chính mình, đây là căn bệnh lớn, tự mình tu hành chứng quả là chính, là mục đích chính, độ chúng sanh là mục đích phụ, bạn sai rồi. Hay nói cách khác, bạn cũng không khai ngộ được, bạn cũng không thành Phật được, bạn cũng không độ được chúng sanh, bạn điên đảo rồi. Việc dạy học của Phật pháp, mục đích chính là độ chúng sanh, tự mình khai ngộ tu hành chứng quả là phương tiện, không phải mục đích. Vì sao dùng phương tiện này? Phương tiện này là phương tiện duy nhất tương ứng với chân tướng sự thật, bởi vì tất cả pháp là từ trong nhất tâm biến hiện ra, trong luận Sư Địa có nói: “Ba cõi không pháp khác, chỉ là một tâm tạo.” Không chỉ là tam giới, thập pháp giới, nhất chân pháp giới, đều không rời nhất tâm. Tông môn tu

nhất tâm, Tịnh độ cũng tu nhất tâm. Cho nên trong kinh Phật mới nói rõ cho chúng ta biết: “Niệm Phật là thiền thâm diệu vô thượng.” Tôi nghĩ các vị đồng tu học Phật, cho dù không có được nguyên văn của kinh điển, nhưng thông thường trong chú giải của kinh luận, trong khai thị chú sớ của tổ sư đại đức, câu nói này tuyệt đối không xa lạ, bạn cũng đã xem qua rất nhiều lần, bạn cũng đã nghe qua rất nhiều lần. Vì sao vẫn không thể một lòng một dạ niệm Phật? Hay nói cách khác, xem cũng như không xem, nghe cũng như không nghe, bản thân không có mấy may phản ứng nào. Nói khó nghe một chút, đó gọi là tê liệt vô cảm! Nếu là một người thông minh, lanh lợi, vừa xem vừa nghe, họ liền có cảm xúc, họ sẽ kinh ngạc, họ sẽ phản tỉnh sâu sắc. Sau đó lựa chọn pháp môn tu học, không phải giống như người bình thường nghe rồi, xem rồi, không đến nơi đến chốn, mơ hồ qua loa cho xong, tu học như vậy làm sao có thành tựu?

Các bậc đại đức thời xưa, thương yêu người học, nghiêm khắc rắn dạy, có đánh có mắng, thế nhưng phương tiện giáo dục đó đã không thích hợp ở ngày nay. Không phải không thích hợp, mà là người thời nay phản đối, không cho phép, không cho phép dùng phương thức xử phạt. Mà không biết được trong giáo dục chân chánh, giáo dục bằng xử phạt là một phương pháp rất tốt. Trước đây khi tôi cầu học, thầy Lý thường nói với chúng tôi rằng, lúc nhỏ thầy đi học, hề bị thầy giáo phạt thì đều phải quỳ, hơn nữa còn quỳ trên gạch, cách học tập đó suốt đời vĩnh viễn sẽ không quên, đây là phương pháp tốt trong giáo dục. Đánh! Đánh cái gì? Đánh cho nhớ, chỗ nào chưa thuộc, bị thầy giáo đánh rồi thì vĩnh viễn nhớ mãi. Khi chúng tôi được tiếp xúc với thầy vào lúc thầy đã tám, chín mươi tuổi, thầy giảng kinh thuyết pháp, trích dẫn kinh điển, liền trích dẫn ngay, thầy nói cho tôi biết, vì sao vẫn có thể nhớ được? Lúc nhỏ bị đánh đấy. Người hiện nay không nhận được sự giáo dục này, cho nên những gì đã đọc qua thì vừa đọc liền quên, không thể ghi nhớ, đương nhiên càng không có cơ hội phản tỉnh, họ làm sao có thể thâm nhập? Cho nên hiện nay chỉ có khuyên bảo, hoàn toàn phải dựa vào cá nhân mãnh tính giác ngộ, mãnh trong dũng mãnh, tỉnh trong phản tỉnh. Nếu bản thân không chịu cảnh giác, dũng mãnh tinh tấn, không có người đến đôn đốc bạn, đây chính là chỗ khó khăn trong việc học tập của thế hệ này. Cho dù gặp được thiện tri thức, thiện tri thức cũng không thể dùng phương tiện tốt như trước kia, điều này do cộng nghiệp của người thời nay tạo nên, vậy còn cách nào nữa?

Tuy khoa học kỹ thuật phát triển hơn trước đây, kinh sách có được dễ dàng, thực sự mà nói những việc này có tốt có xấu. Tốt, là không giống như trước đây có được một cuốn kinh luận vô cùng khó khăn, có những sách vở cả đời mong cầu cũng không cầu được. Thí dụ vào thời nhà Tống, cư sĩ Vương Long Thư tập hợp kinh Vô Lượng Thọ, lẽ nào ông không biết rằng vào thời ấy kinh Vô Lượng

Thọ có năm loại bản dịch gốc, trong suốt cuộc đời ông chỉ thấy được bốn bản. Còn một bộ hội Vô Lượng Thọ Như Lai trong kinh Đại Bảo Tích được dịch vào đời Đường, cả đời ông cũng không có cơ duyên được nhìn thấy, đây là chỗ khó khăn của trước kia. Hiện nay kỹ thuật in ấn phát triển, trong nhà riêng mỗi người đều có thể lưu giữ một bộ Đại tạng kinh, đây là việc rất bình thường, điều này là tốt hơn trước kia.

Còn chỗ không bằng trước kia, dường như có phần hơn chứ không kém. Trước kia kinh sách có được không dễ dàng, hơn nữa có được đa phần là tự mình chép tay, lượng kinh điển lưu thông quá ít. Muốn đọc kinh sách thì phải đến đâu? Tìm đến tàng kinh các trong những ngôi chùa lớn. Tàng kinh các chính là thư viện, đến đó mượn kinh về chép. Lúc ấy không có máy photocopy, chỉ có tự mình chép tay, bản sách tự tay chép qua thì để lại ấn tượng rất sâu sắc. Hiện nay kinh luận quá nhiều, tiện tay là lấy được, cho nên trong tâm sanh ra sự khinh mạn, đây là tâm thái đọc sách không bằng người xưa, vì vậy thành tựu đương nhiên cũng kém xa người xưa. Kinh điển có được dễ dàng, tâm tôn trọng không còn nữa, tâm thái cầu học cũng sa sút. Đây là lý do ngày nay tuy khoa học kỹ thuật phát triển, nhưng sự tu học của chúng ta vẫn kém xa người xưa, đạo lý là ở chỗ này. Thử hỏi ngày nay có mấy người chịu chép kinh bằng tay? Không những việc này không có, mà đọc kỹ, đọc chuyên sâu cũng rất hiếm thấy. Mở quyển kinh ra thì qua loa đại khái, coi như báo chí tạp chí bình thường xem qua như vậy là xong rồi, họ có thể thể hội được điều gì?

Có vị đồng tu phát tâm, rất muốn giảng kinh thuyết pháp, vị ấy đến nói với tôi, trước tiên vị ấy muốn cầu khai ngộ, ngộ rồi sau đó mới giảng kinh thuyết pháp, không sai! Đến hỏi tôi: “Cách làm này có sai không?” Không sai! Vấn đề là trong đời này bạn có thể khai ngộ hay không? Không thể! Đây là nói với người bình thường, chúng ta nói khách sáo một chút, khiêm tốn một chút, chúng ta không dám nói họ, có lẽ họ là thiên tài, có lẽ là Phật Bồ-tát tái lai, đó lại là chuyện khác. Nhưng nói với người bình thường, khai ngộ là điều không thể. Bạn xem trước đây khi lão pháp sư Đàm Hư giảng kinh tại Hồng Kông thường nói, ngài có một quyển sách nhỏ do pháp sư Đại Quang ghi chép lại, trong Niệm Phật Luận cũng từng nói qua. Cả đời ngài đã gặp rất nhiều bậc đại đức của Tông môn, công phu của họ đắc định, ngài đã từng gặp, cũng từng nghe nói có người đắc thiên định, tham thiền đắc định, thật sự là nhập định. Như hòa thượng Hư Vân mỗi khi nhập định thì bảy, tám ngày, mười mấy ngày, hoặc một, hai tháng, ngài đã nhập định. Lúc xuất định thì tinh thần sung mãn, bạn hỏi ngài, ngài cảm thấy chưa được bao lâu, tôi nhập định ở đây, đại khái chỉ có thời gian vài phút, cảnh giới trong định là thời gian vài phút, trên thực tế nhân gian đã một, hai tuần lễ rồi.

Trong Niên Phổ có một ghi chép, tôi tin rằng quý vị sau khi xem xong thì ấn tượng nhất định rất sâu sắc. Có một năm vào dịp tết, hòa thượng Hư Vân ở am tranh, một mình sống trong am tranh! Ngài nấu một ít khoai môn trong nồi, cuộc sống ở trên núi rất khắc khổ. Lửa nhóm rồi, khoai môn đang luộc ở trong nồi, ngài ngồi bên cạnh tọa thiền nhập định, lần nhập định này kéo dài khoảng hai tuần. Gần am tranh là chùa chiền, trong ngôi chùa này có một số người xuất gia, thấy hòa thượng Hư Vân đã hai tuần không có ra ngoài, năm mới cũng qua rồi. Thế là có mấy người đến am tranh thăm ngài, đi xem ngài thế nào. Lúc thăm ngài, ngài đang ngồi thiền ở đó, họ liền cầm khánh đến gõ bên tai ngài, gõ khánh là để gọi ngài xuất định. Ngài xuất định, thấy họ đến, “các vị đến thật đúng lúc, khoai môn tôi luộc trong nồi, chúng ta cùng ăn thôi”. Kết quả vừa mở nắp nồi ra thì trong nồi đã mọc cỏ. Ngài vừa nhìn thì kinh ngạc, chuyện gì thế này? Mọi người nói với ngài: “Ngài nhập định bao lâu rồi?” “Mới một lát thôi! Khoai môn tôi nấu trong nồi còn không biết đã chín hay chưa?” Hai tuần lễ. Đây là nói điều gì? Đắc định. Có phải khai ngộ hay không? Không phải. Đắc định thì thực sự có, còn khai ngộ, lão pháp sư nói ngài một người cũng chưa từng thấy qua. Không những chưa từng thấy qua, mà ngay cả nghe nói cũng chưa từng nghe qua.

Quý vị mới biết khai ngộ khó! Đắc định và khai ngộ cách nhau thật sự quá xa. Quý vị phải biết, đắc định là gì? Là phục phiền não. Giống như trong niệm Phật chúng ta giảng là công phu thành phiền, tức là phục phiền não. Khai ngộ là đoạn phiền não, phiền não của bạn không đoạn thì làm sao bạn có thể khai ngộ? Trong kinh luận Đại thừa giảng rất rõ ràng. Thế nào gọi là khai ngộ? Kiến tư phiền não đoạn rồi, trần sa phiền não đã đoạn, phá một phần vô minh, đây gọi là khai ngộ, đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh. Cho nên đã khai ngộ, đó là giai vị gì? Bồ-tát Sơ trụ trong Viên giáo, Bồ-tát Sơ địa trong Biệt giáo. Không những trong phạm phu lục đạo không có người khai ngộ, mà chỉ có đắc định. Có đắc định, vậy họ có thể sanh đến trời Sắc giới, có thể sanh đến trời Vô sắc giới. Sắc giới có mười tám tầng trời, Vô sắc giới có bốn tầng trời.

Những người này có nhiều cấp bậc như vậy, tức là độ nông sâu trong công phu thiền định của họ, tất cả đều là đắc định. Công phu thiền định càng sâu thì giai vị của họ càng cao. Cao hơn nữa là ra khỏi tam giới. A-la-hán đắc định bậc thứ chín, cao hơn định của Phi Tướng Phi Tướng một bậc, nên ra khỏi tam giới. Công phu thiền định của Bích-chi Phật còn cao hơn A-la-hán, nhưng chưa khai ngộ! A-la-hán, Bích-chi Phật chưa khai ngộ! Điều này Phật giảng rất rõ ràng trong kinh Đại thừa, họ chỉ giải thoát được một phần nhỏ. Tam đức mật tạng là nói đến pháp thân, bát-nhã, giải thoát, A-la-hán, Bích-chi Phật chỉ giải thoát được một phần nhỏ, họ không có pháp thân, không có chứng đắc, họ không có bát-nhã.

Trong kinh giảng rõ ràng như vậy, tường tận như vậy, nếu chúng ta không thể lãnh hội, không thể thể hội, thì quả thật đã uổng công đọc kinh này rồi. Chúng ta hiểu rõ những đạo lý này mới biết được, tự mình nghiêm túc phản tỉnh lại, không thể nào! Đừng nói khai ngộ không thể được, chúng ta ngày nay đắc định cũng không thể được. Đắc định là đạo nhỏ, công phu nhỏ chúng ta đều không làm được; khai ngộ là đạo lớn, chúng ta làm sao có thể đạt được?

Ngày nay chúng ta phát tâm hoằng pháp lợi sanh dựa vào điều gì? Trước đây thầy Lý dạy tôi phải dựa vào tâm chân thành, ngài dạy cho tôi bí quyết là “chí thành cảm thông”. Bởi vì bạn muốn hoằng pháp thì nhất định bạn phải thông đạt Phật pháp, thông đạt pháp thể gian, pháp thể gian và xuất thế gian, bạn đều phải thông đạt. Thông đạt, bản thân bạn không có trí tuệ này, không có năng lực này, bạn thông đạt bằng cách nào? Bạn không phải bậc thượng căn lợi trí; hay nói cách khác, bạn tu học cả đời này mà không thể khai ngộ, vậy thì hết cách thông đạt rồi. Người căn cơ bậc trung và bậc hạ học giáo pháp, học giáo pháp phải học đến ngày nào bạn mới học thông? Thọ mạng của chúng ta có hạn, thời gian có hạn, cũng không làm được. Phương pháp duy nhất là phải nương vào sự gia trì của tam bảo, phải nương vào sự cảm ứng của Phật Bồ-tát, đó gọi là cảm thông, đây là một phương pháp. Phương pháp này thì chúng ta có thể làm được, nói thật ra, đây đều không phải thượng căn lợi trí, cũng không phải hàng trung căn dốc hết sức ở đó cầu học, phương pháp duy nhất của chúng ta là cảm ứng!

Sự gia trì của tam bảo, làm thế nào mới có thể đạt được cảm ứng? Thành! Chân thành, chân thành đến tột cùng liền được Phật Bồ-tát giúp đỡ, liền được Phật Bồ-tát gia trì. Cả đời này tôi giảng kinh thuyết pháp chính là được thầy Lý chỉ dạy, suốt cả đời tuyệt đối không dối mình, không dối người. Làm sao có thể làm được chân thành? Nhất định phải bỏ đi ý niệm ích kỷ, mỗi niệm đừng nghĩ đến chính mình, mỗi niệm hãy nghĩ đến chúng sanh. Tôi có thể làm được như vậy, cũng là nhờ thưở ban đầu được lợi ích từ sự dạy dỗ của đại sư Chương Gia, đại sư dạy tôi: “Chân thành vì Phật pháp, vì chúng sanh, tự nhiên có Phật Bồ-tát hộ niệm, có Phật Bồ-tát chăm lo.” Ngài nói: “Cả đời cậu chẳng cần phải bận lòng một chút nào cho bản thân.” Tôi nghe lời này của đại sư, rất hữu ích! Tôi biết sự gặp gỡ của cuộc đời tôi, bất luận là thuận cảnh, bất luận là nghịch cảnh, đều là Phật Bồ-tát khéo léo sắp đặt thay cho tôi, nhất định là có lợi ích. Nghịch cảnh cũng có lợi ích, cho nên tôi ở trong cảnh duyên có thể không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước, tất cả đều tùy thuận, cái gì cũng tốt, tuyệt đối không tính toán, mọi việc thuận theo tự nhiên, tôi trải qua là những ngày này. Tâm tình như vậy mới đạt được sự cảm ứng của Phật Bồ-tát.

Vì vậy khi tôi giảng kinh ở Hồng Kông, có một số đồng tu trong quý vị nghe được, cũng nhìn thấy. Có một vị pháp sư nêu ra một vấn đề, vấn đề này nói: “Pháp sư, vì sao ngài giảng kinh không có chuẩn bị, không có bản thảo?” Tôi nghe vị ấy hỏi như vậy, tôi cũng mỉm cười: “Từ trước đến nay tôi giảng kinh không dùng bản thảo, từ trước đến nay chưa từng chuẩn bị.” Khi tôi học tập dưới hội của thầy Lý cũng không có bản thảo. Thế nhưng tôi yêu cầu các học trò, các vị nhất định phải viết bản thảo, các vị không viết bản thảo, các vị học không thành tài. Tôi không viết bản thảo, tôi có điều kiện của tôi, điều kiện này của tôi các vị không có. Thứ nhất, tâm thái của tôi không giống với các vị, tôi không có vì mình, các vị khởi tâm động niệm còn có ta, còn vì chính mình, điểm này của bạn không bằng tôi. Thứ hai, tư chất của các vị không bằng tôi, sau khi tôi xem xong, sau khi nghe xong, tôi có thể nhớ được, cho nên tôi không cần dùng văn tự trợ giúp. Tôi nghe thầy Lý giảng kinh, ngài dạy cho chúng tôi dùng phương pháp phúc giảng tiểu tòa này để huấn luyện. Ngày nay tôi dạy học trò tại Singapore cũng dùng phương pháp này. Phương pháp này bắt nguồn từ đâu? Trước đây có đồng học hỏi tôi, phương pháp này được truyền lại từ tôn giả A-nan. Năm xưa kết tập kinh tạng chính là phúc giảng, tương đương với chúng ta ngày nay gọi là phúc giảng tiểu tòa.

Cho nên phương pháp dạy giảng kinh trong Phật giáo là do tôn giả A-nan truyền lại, tổ tổ tương truyền. Tôi nghe thầy Lý giảng kinh, tôi nghe thầy giảng một tiếng đồng hồ, đến ngày thứ hai, ngày thứ ba lại đi phúc giảng, ít nhất tôi có thể giảng được 55 phút, khoảng cách so với thầy rất gần. Tôi có trí nhớ này, có năng lực này. Nếu bạn có năng lực này, vậy bạn cũng có thể không cần viết bản thảo, nếu bạn không có năng lực này thì nhất định bạn phải viết bản thảo cho thật tốt. Cho nên trong số bạn cùng lớp, trước đây tôi theo thầy Lý học giảng kinh, trong các bạn cùng lớp với tôi, riêng tôi học rất nhẹ nhàng. Còn các bạn học khác thì ai nấy đều học rất vất vả, đây chính là điều kiện sẵn có của mỗi người không giống nhau. Tôi có thể nhận được sự gia trì của chư Phật Bồ-tát, bạn không nhận được! Không phải Phật Bồ-tát đặc biệt chăm sóc tôi, đặc biệt ưa thích tôi, không có đạo lý này, tâm Phật thanh tịnh, bình đẳng. Phương pháp duy nhất để nhận được sự gia trì là tâm bạn phải thanh tịnh, tâm bạn chân thành và thanh tịnh thì bạn sẽ nhận được sự gia trì của Phật Bồ-tát. Nếu như lại thêm vào từ bi, sức gia trì sẽ càng rõ rệt hơn. Việc này không thể làm giả. Pháp thế gian làm giả đều không thể thành tựu, hướng hồ Phật pháp? Đại sư Thiện Đạo dạy chúng ta: “Tất cả đều phải làm từ trong tâm chân thật.” Thật làm! Không thể làm giả, tư hào giả dối cũng không được pha tạp vào; hay nói cách khác, một niệm riêng tư cũng không được pha tạp vào. Pha tạp một niệm riêng tư vào, vậy sự chân thành của

bạn liền không còn nữa; hay nói cách khác, sự cảm thông của bạn cũng không còn nữa. Đây là điều mà người thời nay thật sự muốn phát tâm đi trên con đường hoằng pháp lợi sanh này thì không thể không biết, không thể không sáng tỏ. Sau khi bạn hiểu được thì bạn phải hết lòng nỗ lực tu học.

Đối với đời sống cá nhân đừng nghĩ ngợi nhiều, cuộc sống có gian nan hơn nữa, khổ hơn nữa cũng không sợ. Nếu mong muốn đời sống của mình được sung túc hơn, khá giả hơn, vậy ý niệm này sai rồi. Thế Tôn trước khi nhập diệt đã dạy bảo đệ tử “lấy giới làm thầy”, điều này mọi người đều biết. Còn có một câu, bạn có biết không? “Lấy khổ làm thầy”, bạn sợ chịu khổ, vậy làm sao được? Tôi trong những năm đầu thời kỳ tu học đã từng trải qua 15 năm sống trong cảnh khổ. Có một số vị xuất gia là bạn đồng tu học đạo nhìn thấy dáng vẻ đó của tôi đều lắc đầu, cái khổ mà họ không chịu nổi thì tôi có thể chịu, tôi chịu được rất tự tại, tôi không cảm thấy khổ. Người khác ở bên cạnh nhìn thấy tôi rất khổ, chính tôi không cảm thấy khổ. Khổng tử khen ngợi Nhan Hối: “Nhan Hối ở ngõ hẹp, một giỏ cơm, một bầu nước.” Khổng tử nói, người khác trải qua cuộc sống như vậy thì không chịu nổi cảnh khổ đó, thế nhưng “Nhan Hối vẫn không đổi niềm vui ấy”. Chính Nhan Hối không cảm thấy khổ, rất vui vẻ! Nhìn thấy người đều vô cùng hoan hỷ.

Thân thể sống ở thế gian này, ăn no, mặc ấm là đủ rồi, có một căn nhà nhỏ để che chắn gió mưa, chẳng phải là đủ rồi sao, còn cần gì nữa? Điều cần nữa là mỗi ngày có thể đọc kinh, mỗi ngày có thể nghe pháp, mỗi ngày có những đồng tu học đạo này cùng nhau nghiên cứu thảo luận, việc này vui biết bao! Tôi trải qua là những ngày tháng này. Hiện nay các vị đồng tu ở bên này, có rất nhiều người từng đến tham quan thư viện Từ Quang. Trước đây tôi ở thư viện Từ Quang, sống trên lầu phía sau đại điện, chỗ tôi ở rộng bao nhiêu? Bằng hai tấm chiếu tatami, đó là chỗ ở của tôi. Cuộc sống vô cùng đơn giản, quần áo thay đổi chỉ có hai bộ, một chiếc chăn mỏng, đồ bản đều tự mình giặt, lúc ấy còn dùng màn chống muỗi, cuộc sống hết sức đơn giản, cực kỳ vui vẻ.

Ngày nay xã hội cũng giàu có rồi, những ngày tháng khổ cực như vậy chẳng những quý vị không nhìn thấy, quý vị nghe cũng không nghe đến; hay nói cách khác, bạn muốn trải qua những ngày tháng này, vậy không còn nữa rồi. Thế nhưng sống trong hoàn cảnh giàu có mà học đạo thì thật sự là khó! Vì sao? Dễ dàng tăng trưởng tham sân si mạn, phiền phức này lớn. Trước mắt mọi thứ đều đầy đủ, mọi thứ đều hoàn mỹ, cái tâm đó của bạn không dễ buông xuống. Không giống như chúng tôi lúc bấy giờ, kinh sách trên tay chúng tôi chỉ có vài cuốn, hành lý chính là một cái ba lô, tay cầm vài cuốn sách, đeo một cái ba lô là lên đường, gia sản

chỉ có chừng này, cái gì cũng không có, cho nên là không vương không bận, không lo không nghĩ. Thật sự buông xuống được, vì sao buông xuống được? Vì không có gì để buông. Ngày nay quý vị buông xuống, khó! Quá khó, quá khó! Đây là điều mà những người thật sự phát tâm học giảng kinh cần phải phản tỉnh sâu sắc. Nếu bạn không phá trừ hai chướng, không xả bỏ hai chấp, thì chúng vĩnh viễn kiên cố chướng ngại bạn, bạn muốn thành tựu, vô cùng vô cùng khó khăn. Nguyên của bạn là nguyên thiện, tâm của bạn là tâm tốt, thế nhưng nếu bạn không loại trừ những chướng ngại này thì nguyên thiện và tâm tốt của bạn đều không thể viên mãn, điều này là rất đáng tiếc! Hay nói cách khác, bạn có thật sự làm hay không? Thật sự xả mình vì người, phá trừ hai chướng, buông xuống hai chấp thì vẫn có thể làm được. Vậy thì tâm nguyên của bạn vẫn có thể viên mãn, bạn có thể cùng chư Phật Bồ-tát đồng tâm, đồng nguyện, đồng đức, đồng hạnh, như vậy cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc đương nhiên có nắm chắc.

Đây là ở nơi này, tôi mượn một chút thời gian để khuyên các vị đồng tu phát tâm hoằng pháp lợi sanh, bất luận bạn là tại gia hay xuất gia, việc này không có liên quan. Tại gia phát tâm giống như lão cư sĩ Lý Bình Nam, lão cư sĩ Cao Tướng Như ở Thái Lan trước đây, từ xưa đến nay hàng cư sĩ tại gia phát tâm hoằng pháp lợi sanh rất nhiều, những người này đều là tấm gương tốt nhất của chúng ta. Thành tựu của họ, thật ra mà nói chính là loại tâm đặc này của thầy Lý truyền cho chúng ta, “chí thành cảm thông”. Nếu chúng ta không nương vào “chí thành cảm thông” thì không có phương pháp thứ hai nào có thể đạt được mục tiêu này. Hy vọng mọi người cùng nhau nỗ lực để Phật pháp thường trụ thế gian. Hôm nay giảng đến đây thôi, cảm ơn quý vị.